

**GTÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI D**

Bản án số: 94/2023/HS-ST

Ngày 19/12/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI D**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đồng Thị Mỹ – Giáo viên trường tiểu học thị trấn Phú Thái

Ông Ngô Văn Minh – Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải D tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải D xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Lê Mạnh H - sinh ngày 27/12/2003; Nơi cư trú: khu Duyên L, phường Duy T, thị xã Kinh M, tỉnh Hải D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Hoài Ninh và bà Lê Thị Hà

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án số 89/2021/HS-ST ngày 21/9/2021, Lê Mạnh Hùng bị Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xử phạt 21 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, 04 tháng tù về tội Gây rối trật tự C cộng, buộc Hùng phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 25 tháng tù (hành vi phạm tội xảy ra ngày 04/6/2020). Ngày 24/3/2023, Hùng chấp hành xong hình phạt tù của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ C an huyện Kim Thành và Trại tạm giam C an tỉnh Hải D từ ngày 31/8/2023 đến nay.

2. Bùi Thành C - sinh ngày 19/01/2006; Nơi ĐKTT: tổ A7A8, phường Quán T, quận Hồng B, thành phố Hải Ph; Chỗ ở: thôn Tỉnh Th, xã An H, huyện An D, thành phố Hải Ph; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Bùi Văn Cường và bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 31/7/2023, Bùi Thành C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện An D ra Quyết định khởi tố về tội Gây rối trật tự C cộng để điều tra theo thẩm quyền.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ C an huyện Kim Thành và Trại tạm giam C an tỉnh Hải D từ ngày 31/8/2023 đến nay.

3. Đồng Lương Đức D - sinh ngày 11/8/2005. Nơi ĐKTT: Tổ 20, khu phố 4A, Trảng D, thành phố Biên H, tỉnh Đồng N; Chỗ ở: thôn Hưng H, xã Liên H, huyện Kim Th, tỉnh Hải D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đồng Văn Nguyên và bà Lương Thị Thiện

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ C an huyện Kim Thành từ ngày 31/8/2023 đến nay.

4. Phí Tiến M - sinh ngày 15/8/2005; Nơi cư trú: thôn Trung T, xã Bình D, huyện Kim Th, tỉnh Hải D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; con ông Phí Tiến Dũng và bà Viên Thị Lý

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ C an huyện Kim Thành và Trại tạm giam C an tỉnh Hải D từ ngày 31/8/2023 đến nay.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo C: Bà Nguyễn Thị Thanh H – sinh năm 1973, trú tại: Thôn Tĩnh Th, xã An H, huyện An D, thành phố Hải Ph

Người bào chữa cho bị cáo C: Bà Nguyễn Thị Ch – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải D.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Thái V – sinh ngày 30/3/2004

- Chị Đinh Diệu L – sinh ngày 05/11/2008

Người đại diện hợp pháp cho chị Linh: Bà Nguyễn Thị Kim D – sinh năm 1989

- Anh Phạm Duy Ph – sinh ngày 05/3/2006

Người đại diện hợp pháp cho anh Ph: Ông Phạm Văn Th – sinh năm 1982

- Anh Nguyễn Đình L – sinh ngày 08/3/2005

- Anh Nguyễn Lê Bảo H – sinh ngày 20/5/2009

Người đại diện hợp pháp cho anh Hoàng: Ông Nguyễn Văn C – sinh năm 1977

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 27/8/2023, khi đang ngồi chơi tại quán Internet 2K10 thuộc thôn Phí Gia, xã Đồng Cẩm, huyện Kim Thành, tỉnh Hải D, Lê Mạnh Hùng rủ Đồng Lương Đức D và Bùi Thành C đi mua ma túy cỏ Tobacco về sử dụng, D và C đồng ý. Do lúc này D và C chưa có tiền nên cả ba người thống nhất Hùng sẽ ứng tiền ra mua ma túy trước, D và C sẽ góp tiền trả Hùng sau. Tại đây, Hùng hỏi mượn Nguyễn Thành C - sinh năm 2007, trú tại: thôn Lạc Thiện, xã Liên Hòa, huyện Kim Thành chiếc xe máy biển số 34AH-008.59 bảo đi có việc, C đồng ý. Sau đó, Bùi Thành C điều khiển xe máy trên chở Hùng và D đi theo chỉ dẫn của Hùng đến địa phận huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng gặp một người thanh niên không rõ lai lịch ở đường, Hùng

mua của người thanh niên này 01 túi ma túy cỏ Tobacco với giá 100.000 đồng. Hùng cầm túi ma túy mua được cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi C điều khiển xe máy chở Hùng và D quay lại quán Internet 2K10. Khi về đến quán, H trả xe máy cho Nguyễn Thành C. Sau đó, H nói với Phí Tiến M đang ngồi chơi điện tử tại quán: *Về nhà anh chơi được không*, M hiểu là H hỏi M về nhà M để sử dụng ma túy, Mạnh đồng ý. Lúc này, Bùi Thành C; Mạnh; Hùng; D; Nguyễn Thái V - sinh năm 2004, trú tại: thôn Lạc Thiện, xã Liên Hòa; Nguyễn Lê Bảo H - sinh năm 2009, trú tại: thôn Hưng Hòa, xã Liên Hòa; Phạm Duy Phương - sinh năm 2006, trú tại: thôn Phát Minh, xã Bình Dân, huyện Kim Thành và Đinh Diệu L - sinh năm 2008, trú tại: thôn Quyết Thắng, xã Kim Anh, huyện Kim Thành, đều là bạn bè quen biết nhau đang chơi điện tử tại quán Internet 2K10 đi bộ về nhà M ở thôn Trung Tuyển, xã Bình Dân, huyện Kim Thành chơi. Trên đường về nhà M, C lấy túi ma túy cỏ Tobacco trong túi quần bên phải H đang mặc ra cầm trên tay. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi vào đến phòng khách nhà M, C lấy chiếc điều cày tự chế bằng vỏ chai nhựa của Mạnh dùng hút thuốc Lào để ở góc phòng khách ra cho một ít ma túy cỏ Tobacco (các sợi thực vật màu vàng nâu) mua được nêu trên vào lỗ điều rồi dùng bật lửa ga có sẵn ở nhà M sử dụng. Tiếp đến, Hoàng, Vĩ, D và H lần lượt cùng nhau sử dụng ma túy cỏ Tobacco. Hồi 16 giờ 40 phút cùng ngày, tại phòng khách nhà Mạnh, sau khi C, Hoàng, Vĩ, D và H sử dụng ma túy thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội C an huyện Kim Thành phối hợp với C an xã Bình Dân kiểm tra, thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa các sợi thực vật màu vàng nâu ở trên chiếc đệm màu đỏ trải dưới nền nhà tại (niêm phong ký hiệu M1); các sợi thực vật màu nâu đen vón cục là tàn sợi thực vật màu vàng nâu mà C, Hoàng, Vĩ, D và H hút trước đó xì ra nền nhà (niêm phong ký hiệu M2); 01 chiếc điều tự chế bằng chai nhựa (bên trong thân điều có chứa chất lỏng màu nâu) ở trên chiếc chiếu gỗ trải dưới nền nhà (niêm phong ký hiệu M3); ngoài ra lực lượng C an còn thu giữ 01 chiếc bật lửa ga, 01 chiếc đệm màu đỏ và 01 chiếc chiếu gỗ nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 6383/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ C an kết luận: Tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA trong mẫu sợi thực vật màu vàng nâu (mẫu ký hiệu M1) gửi giám định, khối lượng mẫu là 0,584 gam; Tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA trong mẫu sợi thực vật màu nâu đen (mẫu ký hiệu M2) gửi giám định, khối lượng mẫu là 0,098 gam; Tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA và 5F-MDMB-PINACA trong mẫu chất lỏng màu nâu (mẫu ký hiệu M3) gửi giám định, thể tích chất lỏng màu nâu là 55,0ml. Hiện Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng ADB-BUTINACA và 5F-MDMB-PINACA nên không xác định được nồng độ và khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA và 5F-MDMB-PINACA trong mẫu chất lỏng (mẫu ký hiệu M3) gửi giám định. Hoàn lại đối tượng giám định gồm mẫu sợi thực vật màu vàng nâu có khối lượng 0,485 gam; 01 điều tự chế bằng chai nhựa cao 27cm, thân điều hình hộp, miệng điều hình tròn, trên

thân điều có gắn 01 lỗ điều bằng gỗ, bên trong thân điều chứa chất lỏng màu nâu có thể tích 20,0ml và vỏ bao gói trong niêm phong số 6383/KL-KTHS.

Tại bản Kết luận giám định số 6384/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy ADB-BUTINACA trong các mẫu nước tiểu của Đinh Diệu L, Bùi Thành C, Đồng Lương Đức D và Nguyễn Lê Bảo H. Không tìm thấy các chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chúng trong mẫu nước tiểu của Lê Mạnh H, Phạm Duy Ph, Phí Tiến M và Nguyễn Thái V (các mẫu nước tiểu được thu trong thời gian từ 09 giờ 40 phút đến 11 giờ ngày 28/8/2023). Linh khai ngày 24/8/2023, Linh thấy một người thanh niên không rõ lai lịch hút thuốc lá, Linh xin người này hút khoảng 2-3 hơi thì phát hiện là ma túy lên trả lại.

Tại C văn số 3030/C09-TT2 ngày 25/10/2023 của Viện khoa học hình sự thể hiện: Sau khi sử dụng ma túy, các chất ma túy sẽ thải trừ ra khỏi cơ thể bằng nhiều đường khác nhau như: nước tiểu, máu, phân, mồ hôi, nước bọt, ... Quá trình thải trừ qua nước tiểu trong khoảng từ 02 đến 72 giờ. Do mức độ hấp thu chất ma túy vào trong cơ thể và mức độ thải trừ chất ma túy ra khỏi cơ thể phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: liều lượng, tần suất sử dụng, thời điểm thu mẫu, cơ địa mỗi người, ... dẫn đến khả năng phát hiện chất ma túy ở mỗi người sử dụng là khác nhau.

Tại bản cáo trạng số: 95/CT-VKS ngày 22/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải D truy tố bị cáo Lê Mạnh Hùng, Bùi Thành C, Đồng Lương Đức D và Phí Tiến M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại các điểm b và c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh H, Bùi Thành C, Đồng Lương Đức D và Phí Tiến M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- **Về hình phạt:**

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS

Xử phạt bị cáo Lê Mạnh H từ 08 năm 09 tháng đến 09 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/8/2023.

Xử phạt bị cáo Bùi Thành C từ 06 năm 02 tháng đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/8/2023.

Xử phạt bị cáo Đồng Lương Đức D từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/8/2023.

Xử phạt bị cáo Phí Tiến M từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/8/2023.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,485 gam ma túy loại ADB-BUTINACA; 01 điều tự chế bằng chai nhựa

cao 27cm, thân điều hình hộp, miệng điều hình tròn, trên thân điều có gắn 01 lỗ điều bằng gỗ, 01 bật lửa ga.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H, C, D, M khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo C: Hoàn toàn nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng với bị cáo C. Nhưng đề nghị HĐXX xem xét vai trò của bị cáo, các tính tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên đề nghị áp dụng điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo H, C, D, M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ 30 phút đến 16 giờ 40 phút ngày 27/8/2023, tại thôn Trung Tuyên, xã Bình Dân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải D, Lê Mạnh Hùng, Bùi Thành C, Đồng Lương Đức D có hành vi cung cấp thực vật màu vàng nâu có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA, Phí Tiến Mạnh có hành vi cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy để Hùng, C, D, Nguyễn Thái Vĩ và Nguyễn Lê Bảo Hoàng sử dụng trái phép ma túy (trong đó C và Hoàng là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi). Hồi 16 giờ 40 phút cùng ngày, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội C an huyện Kim Thành phối hợp với C an xã Bình Dân phát hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, thu giữ vật chứng như nêu trên.

[3] Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tại thời điểm phạm tội bị cáo C mới 16 tuổi 7 tháng 11 ngày, Nguyễn Lê Bảo Hoàng mới 14 tuổi 3 tháng 7 ngày. Do vậy các bị cáo phải chịu tình tiết định khung là đối với 2 người trở lên và đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Mạnh H, Bùi Thành C, Đồng Lương Đức D và Phí Tiến M phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Viện

kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải D truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án có yếu tố đồng phạm, để có mức án tương xứng với hành vi và lỗi của các bị cáo, Toà án phân tích đánh giá vai trò của các bị cáo như sau: Trong vụ án này, Hùng là người khởi xướng, cung cấp chất ma túy nên giữ vai trò đầu. C là người cung cấp chất ma túy, lấy dụng cụ ở nhà Mạnh để sử dụng ma túy, D là người cung cấp chất ma túy, Mạnh là người cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng chất ma túy nên là đồng phạm với vai trò ngang nhau là người thực hành và giúp sức tích cực.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo C, D, M không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo H có hành vi rủ Bùi Thành C đi mua ma túy về sử dụng, thời điểm đó C mới 16 tuổi 7 tháng 11 ngày nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng: Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo H, C có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có bố đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại thời điểm phạm tội bị cáo C mới 16 tuổi 7 tháng 11 ngày, còn hạn chế trong khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, do vậy Toà án áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 phạm tội theo quy định tại Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có C việc, thu nhập, bị cáo C là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,485 gam ma túy loại ADB-BUTINACA là chất ma túy bị nhà nước cấm; 01 điều tự chế bằng chai nhựa cao 27cm, thân điều hình hộp, miệng điều hình tròn, trên thân điều có gắn 01 lỗ điều bằng gỗ, 01 bật lửa ga không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Trong vụ án này, đối với người bán chất ma túy cho Lê Mạnh H, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra

C an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý nên không đặt ra việc giải quyết.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Mạnh H, Bùi Thành C, Đồng Lương Đức D, Nguyễn Thái V và Nguyễn Lê Bảo H, ngày 03/11/2023 C an huyện Kim Thành đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính từ số 188/QĐ-XPHC đến số 192/QĐ-XPHC đối với H, C, D, Vĩ và Hoàng nên không đặt ra việc xử lý.

[11] Đối với Nguyễn Thành C khi cho H mượn xe máy, C không biết Hùng sử dụng đi mua ma túy, H đã trả lại C xe máy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý là phù hợp nên không đặt ra việc giải quyết.

[12] Đối với 01 chiếc đệm màu đỏ và 01 chiếc chiếu gỗ là của bà Viên Thị L (là mẹ ruột của M). Bà Lý không biết các bị cáo phạm tội nên ngày 20/10/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Kim Thành trả lại bà L là phù hợp nên không đặt ra việc giải quyết.

[13] Về án phí: Bị cáo H, C, D, M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo H.

Căn cứ Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Thành C.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Mạnh Hùng, Bùi Thành C, Đồng Lương Đức D và Phí Tiến Mạnh phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Lê Mạnh H 08 (*tám*) năm 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/8/2023

- Bị cáo Bùi Thành C 06 (*sáu*) năm 04 (*bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/8/2023

- Bị cáo Đồng Lương Đức D 08 (*tám*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/8/2023

Bị cáo Phí Tiến M 08 (*tám*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/8/2023

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 0,485 gam ma túy loại ADB-BUTINACA; 01 điều tự chế bằng chai nhựa cao 27cm, thân điều hình hộp, miệng điều hình tròn trên thân điều có gắn 01 lỗ điều bằng gỗ và 01 bật lửa ga.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải D có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 05/12/2023 giữa C an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Các bị cáo H, C, D, M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo C, người bào chữa cho bị cáo C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam C an tỉnh Hải D;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - C an huyện Kim Thành, tỉnh Hải D;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - C an tỉnh Hải D;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải D;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải D;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải D;
- Phòng hồ sơ - C an tỉnh Hải D;
- Bộ phận hồ sơ C an huyện Kim Thành;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tích

Ngô Văn Minh

Đỗ Thị Hạnh

